

# **BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CÁC MẶT HÀNG TẠI THỊ TRƯỜNG ẤN ĐỘ THÁNG 4 NĂM 2012**

Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ tổng hợp tình hình sản xuất và xuất nhập khẩu các mặt hàng tại thị trường Ấn Độ trong tháng 4 năm 2012 như sau:

## **1. Mặt hàng gạo**

### **Chính phủ Ấn Độ thu mua gạo tăng 16% và vượt mức 30 triệu tấn**

Tính đến ngày 10/4/2012 của năm tài chính 2011-12, Tổng Công ty lương thực Ấn Độ (FCI) đã thu mua được trên 30 triệu tấn gạo, tăng 16% hay hơn 4 triệu tấn so với cùng thời điểm năm ngoái. Sự gia tăng này chủ yếu là do sản lượng bội thu trong mùa vụ Kharif ( vụ Hè) tại hầu hết các bang gieo trồng trọng điểm của Ấn Độ trừ bang Punjab. Theo thông tin từ một quan chức của Bộ Thực phẩm cho biết, mục tiêu thu mua của Chính phủ trong năm nay (từ tháng 10/2011 – 9/2012) là đạt mức kỷ lục 35,5 triệu tấn.

Tại bang Punjab, Chính phủ chỉ thu mua được 7,7 triệu tấn gạo so với 8,6 triệu tấn của cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, thu mua lại tăng cao ở các bang như Chhatisgarh, Haryana, Orissa, West Bengal Uttar Pradesh và Madhya Pradesh.

Thu mua tại bang Chhatisgarh đạt hơn 4 triệu tấn, tăng 0,5 triệu tấn so với cùng kỳ năm ngoái; bang Haryana đạt gần 2 triệu tấn, tăng so với 1,6 triệu tấn kỳ năm ngoái; Andhra Pradesh đạt 4,7 triệu tấn, Uttar Pradesh vượt 3,1 triệu tấn, Orissa 1,8 triệu tấn, Bihar 1,3 triệu tấn và West Bengal 1,1 triệu tấn.

Mức giá thu mua FCI đưa ra cho loại lúa thường là 1.080 Rs/tạ (khoảng 0,425 USD/kg,( tỷ giá 1USD khoảng 50 Rs, 1 tạ Anh = 50,8kg); loại lúa hạng A là 1.110 Rs/tạ (0,437 USD/kg).

Theo dự tính, sản lượng gạo trong năm tài chính 2011-12 của Ấn Độ có thể đạt 102,7 triệu tấn. FCI và các cơ quan nhà nước thu mua gạo từ nông dân với mức giá hỗ

trợ tối thiểu và phân phối theo hệ thống phân phối mục tiêu công. Bên cạnh đó FCI cũng có định mức dự trữ chiến lược và phân phối cho các lực lượng vũ trang.

## **2. Mặt hàng lúa mì**

### **Thu mua lúa mì đạt kỷ lục 6,5 triệu tấn tại bang Madhya Pradesh Ấn Độ**

Trong mùa vụ Rabi này, bang Madhya Pradesh đã đạt mức thu mua lúa mì kỷ lục 6,5 triệu tấn do sản lượng tăng cao, chính quyền bang quyết định tặng thưởng 100 Rs/tạ ( khoảng 2 USD, 1 tạ Anh = 50,8 kg) và những động thái của Chính phủ nhằm hỗ trợ giá tối thiểu (MSP) cho nông dân. Năm ngoái, Madhya Pradesh thu mua được khoảng 5 triệu tấn lúa mì.

Ông Shivraj Singh Chauhan, Thủ hiến bang Madhya Pradesh cho biết, trong vài năm qua, tất cả các nông dân trồng lúa mì được cấp tiền thưởng và được thanh toán tiền bán lúa mì trực tiếp qua ngân hàng, qua đó loại bỏ được khâu trung gian trong quá trình thu mua. Nông dân cũng được thông báo qua tin nhắn SMS trên điện thoại di động về việc thu mua lúa mì, điều này tiết kiệm nhiều thời gian cho chính quyền bang. Do chất lượng tốt, lúa mì Madhya Pradesh có giá cao hơn so với lúa mì tại bang Punjab và Haryana. Dự kiến trong năm nay Madhya Pradesh sẽ đạt sản lượng 11 triệu tấn. Chính quyền Madhya Pradesh cũng tăng mức giá hỗ trợ tối thiểu (MSP) lên 1.285 Rs/tạ ( khoảng: 0,51 USD/ kg).

Bang Punjab đặt mục tiêu thu mua 10,8 triệu tấn lúa mì, Haryana 7 triệu tấn và Madhya Pradesh là 6,5 triệu tấn.

Trong năm tài chính 2012-13, Ấn Độ đặt ra mục tiêu thu mua kỷ lục 31,89 triệu tấn lúa mì so với 28,33 triệu tấn của năm tài chính này.

### **Thu mua lúa mì tại 3 bang chính của Ấn Độ**

Thu mua lúa mì của Ấn Độ trong mùa vụ 2012-13 đã được đẩy mạnh trong 2 tuần qua tại các bang chủ yếu Haryana và Madhya Pradesh, nhưng lại giảm tại Punjab so điều kiện thời tiết bất lợi. Tính đến ngày 19/3/2012, thu mua tại 3 bang này đạt 5,5 triệu tấn so với 4,6 triệu tấn của cùng thời điểm năm ngoái.

Trong năm 2012-13, Chính phủ Ấn Độ đặt mục tiêu thu mua 32 triệu tấn do kỳ vọng vào một mùa bội thu. Năm ngoái, Tổng Công ty Lương thực (FCI) và các công ty nhà nước khác đã thu mua được 28,33 triệu tấn lúa mì.

Chính quyền bang Madhya Pradesh cũng vừa thông báo sẽ hỗ trợ 100 Rupee/tạ Anh (khoảng 2 USD/50,8kg) bên cạnh mức giá hỗ trợ tối thiểu (MSP) của quốc gia. Nhằm thúc đẩy sản xuất, họ cũng đã tăng giá thu mua lên 1285 Rupee/tạ (khoảng 0,51 USD/kg so với 1120 Rupee/tạ (khoảng 0,44 USD/kg) của năm ngoái.

Sau cuộc họp cấp bộ trưởng lương thực của các bang Ấn Độ gần đây, bang Punjab đặt mục tiêu thu mua 10,8 triệu tấn, Haryana 7 triệu tấn và Madhya Pradesh 6,5 triệu tấn.

Trong năm nay, FCI sẽ có hơn 30 triệu tấn lúa mì để phục vụ hệ thống phân phối mục tiêu công.

### **3. Mặt hàng chè**

#### **Sản lượng chè Ấn Độ giảm 11% trong tháng 1/2012**

Theo số liệu từ Ủy ban Chè Ấn Độ, sản lượng chè đã giảm 11% xuống còn 18,69 nghìn tấn trong tháng 1/2012 so với năm trước là 20,93 nghìn tấn.

Sản lượng ở bang Assam, chiếm hơn 50% tổng sản lượng chè Bắc Ấn, giảm mạnh. Tại các bang miền Nam, sản lượng chè cũng giảm ở các bang như Kerala, Tamil Nadu và Karnataka.

Trong tháng 1/2012, sản lượng tại Assam giảm 43% còn 1,96 nghìn tấn, tuy nhiên tại bang Tây Bengal tăng nhẹ đạt 2,99 nghìn tấn. Tổng sản lượng chè tại Bắc Ấn đã giảm 22% còn 4,99 nghìn tấn.

### **4. Mặt hàng hạt tiêu**

#### **Giá hạt tiêu tại Ấn Độ giảm**

Giá hạt tiêu trên thị trường Ấn Độ giảm 45 Rupee xuống còn 38.205 Rupee/tạ Anh = 50,8 kg (khoảng 15 USD/kg) do nhu cầu xuất khẩu chậm vì giá cao.

Hợp đồng giao hàng trong tháng 6 giảm 15 Rupee xuống còn 38.970 Rupee/tạ Anh (khoảng 15,3 USD/kg). Theo các nhà phân tích cho biết, nhu cầu xuất khẩu chậm

là nguyên nhân chính cho việc giảm giá hạt tiêu trên thị trường giao sau. Họ cũng cho biết một nguyên nhân nữa là do nguồn cung dồi dào tại nước xuất khẩu Việt Nam. Hiện Việt Nam là nước xuất khẩu hạt tiêu lớn nhất cho thị trường toàn cầu, xuất khẩu hạt tiêu của Việt Nam lớn gấp 5 lần so với xuất khẩu hàng năm của Ấn Độ.

### **Ấn Độ sẽ tăng nhập khẩu hạt tiêu**

Tăng nhập khẩu hạt tiêu của Ấn Độ thời gian tới đây có thể sẽ tác động lớn tới giá mặt hàng này trên thị trường nội địa cũng như toàn cầu. Theo một số thương nhân cho biết, thiếu nguồn cung nội địa do sản lượng thấp, điều kiện thời tiết bất lợi cùng với giá cao ở mức 1.300 – 1.500 USD/tấn đã gây khó khăn cho các nhà chế biến cùng thương nhân buôn bán hạt tiêu. Ông Jojan Malayil, Chủ doanh nghiệp Bafna có trụ sở tại Kochi cho biết “Nguồn hàng tại Ấn Độ rất hiếm, trong khi tháng 3 chỉ nhập khẩu được 1.000 tấn. Giá hạt tiêu sẽ còn tăng do sản lượng thấp và tiêu dùng tăng cao”.

Báo cáo của Ủy ban Hạt tiêu Quốc tế (IPC), trong năm 2012, sản lượng tiêu của Ấn Độ dự kiến giảm 5.000 tấn xuống mức 43.000 tấn. Sản lượng tiêu toàn cầu trong năm 2012 tăng 7,2%.

Ông Jojan cũng cho biết: “ Việt Nam sẽ không vội bán hàng của mình khi nhu cầu tại Mỹ và Châu Âu vẫn đang thấp. Hiện tại, giá tiêu Việt Nam đang cao hơn 35-40% so với mức giá chung tại thời điểm cùng kỳ năm ngoái”.

Số liệu từ Ủy ban Gia vị Ấn Độ, giá tiêu tại thị trường New York thời điểm tuần cuối tháng 3/2012 ở mức 7,72 USD/kg so với 5,95 USD/kg cùng kỳ năm 2011.

Giá hạt tiêu tại sàn giao dịch NCDEX Ấn Độ hiện ở mức 38.850 Rs/tạ Anh (khoảng 15,0 USD/kg) trong khi các hợp đồng giao hàng trong tháng 4, 5 tăng 2%. Bà Nalini Rao, Chuyên gia nghiên cứu phân tích Angel Broking cảm nhận rằng thị trường sẽ nhích lên một chút do hàng nhập về giảm tại các thị trường đầu cuối. Bà cũng cho biết thêm: “ Nhu cầu trong nước tốt nhưng nhu cầu ở thị trường nước ngoài là không tồn tại. Tôi nhận định rằng các nhà nhập khẩu lớn hiện đang dự trữ hạt tiêu của năm 2011 và họ sẽ không vội mua vào. Họ sẽ chỉ mua vào khi giá trên thị trường đã mềm”.

### **5. Mặt hàng hạt điều**

#### **Nhu cầu toàn cầu đối với hạt điều giảm do giá cao**

Nhu cầu toàn cầu đối với hạt điều đã bị ảnh hưởng do giá cao của các hàng hóa và các vấn đề ở một số nước. Tiêu thụ ở Mỹ và châu Âu đã giảm do vấn đề kinh tế, trong khi căng thẳng ở Iran và Syria đã dẫn đến thương mại ở các nước Tây Á giảm.

Ông Pratap Nair, công ty Vijayalakshmi Cashews, một trong những công ty xuất khẩu hạt điều lâu đời và lớn nhất Ấn Độ cho biết: “Nhu cầu từ Trung Quốc, nơi được cho là sẽ bù đắp cho các thị trường khác, cũng đã giảm tồi tệ”.

Hạt điều bị mất thị phần đáng kể trong năm 2011 do giá cao và nguồn cung sẵn có giảm. Giá loại W 320 chạm mức \$ 4,50 mỗi pound (1 pound = 0,45359 kg) vào năm 2011 nhưng nay đã giảm xuống còn \$3,30-3,50/ một pound. Mức tiêu thụ các loại hạt ăn nhẹ tại Mỹ đã giảm 11% trong năm 2011 so với tốc độ tăng trưởng hàng năm từ 2-3%.

Pratap cho biết: “Iran và Syria đã thường mua hạt điều của chúng tôi thông qua Dubai, nhưng đã giảm xuống đáng kể sau khi tình hình căng thẳng leo thang trong khu vực. Thật ngạc nhiên, nhu cầu của Trung Quốc cũng đã đi xuống và xuất khẩu của Việt Nam đến quốc gia đó đã thấp hơn”. Trong khi Mỹ và Tây Âu vẫn là thị trường lớn, trong năm 2010 mức tiêu thụ đối với các sản phẩm này ở Ấn Độ, Trung Quốc và các thị trường Tây Á tăng trưởng hai con số.

Ông nói thêm: “Chúng tôi hy vọng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm sẽ hồi sinh khi giá cả đi xuống. Hiện nay, giá bán lẻ của các sản phẩm này còn khá cao. Khi lợi ích của chi phí đầu vào thấp hơn được chuyển đến tới khách hàng, chúng tôi hy vọng sức mua sẽ tốt hơn. Hầu hết các sản phẩm cạnh tranh, ngoại trừ hạnh nhân, chi phí đầu vào vẫn cao hơn so với hạt điều. Giá cả đã giảm xuống đáng kể, giảm hơn 40% trong bốn quý vừa qua. Hiện tại mức giá này hơi cao hơn so với năm 2009 và thấp hơn mức trung bình của năm 2010. Có lý do để hy vọng rằng trong nửa cuối của năm 2012 giá hạt điều sẽ tốt hơn năm 2011”.

Pankaj cho biết: “Các nhà bán buôn không phải vội vã mua ở mức giá này khi nhu cầu tiêu thụ chậm. Các thương nhân cũng không có dấu hiệu muốn giảm giá để bán được hàng bởi vì doanh số đến chậm”.

Theo số liệu của Hội đồng Xúc tiến Xuất khẩu Hạt điều (CEPC) trong năm tài chính 2011-12, Ấn Độ đã xuất khẩu khoảng 700 triệu USD (35.000 triệu Rupia) hạt

điều. Trong năm 2010-11 đã xuất khẩu 91.559 tấn hạt điều đạt gần 520 triệu USD (25.980 triệu Rupí).

## **6. Mặt hàng cao su**

### **Ấn Độ nhập khẩu cao su kỷ lục 9% trong năm tài chính 2012**

Theo số liệu tạm thời của Ủy ban Cao su, trong năm tài chính 2011-12 vừa kết thúc vào ngày 31/3/2012, Ấn Độ đã nhập khẩu cao su ở mức kỷ lục 205.050 tấn so với 188.337 tấn năm của năm ngoái, tăng 9%. Trong năm tài chính 2009-10 là 176.756 tấn.

Nhập khẩu mạnh trong quý 4/2011 đã đưa con số nhập khẩu cả năm vượt mức 200 nghìn tấn. Tính riêng trong tháng 3 đã đạt kỷ lục 19.199 tấn so với 5.253 tấn của cùng tháng năm ngoái.

Nhập khẩu trong tháng 2/2012 là 22.924 tấn so với 8.458 tấn, tháng 1/2012 là 26.375 tấn so với 8.163 tấn của năm 2011. Tính tổng từ tháng 1 đến 3/2012, Ấn Độ đã nhập khẩu 68.498 tấn so với 21.874 tấn cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân là do mức thuế thấp trong vòng từ 6-7 tháng qua.

Tính đến tháng 12 của năm tài chính trước, Ấn Độ nhập khẩu cao su tự nhiên ở mức tăng trưởng âm kỷ lục. Thực tế, con số tích lũy tính từ tháng 4-12 là 133.693 tấn so với 166.463 tấn cùng kỳ năm trước.

Tổng sản lượng cao su của Ấn Độ trong năm tài chính 2012 đạt 899.400 tấn so với 861.950 tấn của năm trước, tăng trưởng 4,3%. Cùng thời điểm này, tiêu thụ tăng trưởng chậm hơn 2% ở mức 966.215 tấn so với 947.715 tấn của năm tài chính trước, tạo khoảng cách giữa sản lượng và tiêu dùng nội địa ở mức 66.815 tấn. Trước đây, Ủy ban Cao su Ấn Độ ước tính khoảng cách này là 75.000 tấn. Các tổ chức ngành công nghiệp cao su khác thì ước tính thâm hụt khoảng 140.000 tấn.

Đối với xuất khẩu cao su, trong năm tài chính 2012, Ấn Độ xuất khẩu giảm nhẹ xuống còn 26.531 tấn so với 29.851 tấn trong năm 2010-11. Theo ước tính của Ủy ban Cao su, tổng khối lượng cao su trong kho của Ấn Độ tính đến cuối tháng 3/2012 đạt 230.000 tấn so với 288.300 tấn của cùng kỳ năm trước.

## **7. Mặt hàng bông**

### **Sản lượng bông toàn cầu sẽ giảm 3,9% trong năm tới**

Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp Mỹ sản lượng bông toàn cầu sẽ giảm 3,9% đạt 118,5 triệu kiện trong năm tới bắt đầu từ ngày 1 tháng 8, từ mức dự kiến 123,3 triệu kiện trong vụ này. Tiêu thụ toàn cầu sẽ tăng lên tới mức 114,5 triệu kiện từ mức 109,7 triệu kiện.

### **Xuất khẩu sợi bông của Ấn Độ tăng 15% trong năm tài chính 2011-12 do nhu cầu thị trường nước ngoài tăng cao**

Theo số liệu của Tổng vụ Ngoại thương (DGFT) thuộc Bộ Thương mại, Công nghiệp và Dệt may, số lượng sợi bông đã đăng ký xuất khẩu trong năm tài chính 2011-12 là 827.680 tấn, so với 720.000 tấn trong năm 2010-11.

Sự tăng trưởng đáng kinh ngạc trên cho thấy ngành công nghiệp dệt may toàn cầu đã phục hồi, bất chấp sự phát triển bất bình của nền kinh tế toàn cầu. Điều này trái ngược hẳn với suy nghĩ thông thường rằng nhu cầu hàng dệt may sẽ giảm trong bối cảnh nền kinh tế thế giới phát triển không chắc chắn.

Ông DK Nair, Tổng thư ký Liên đoàn Công nghiệp Dệt may Ấn Độ cho biết: "Trung Quốc là nhà sản xuất sợi bông lớn nhất trên thế giới. Tuy nhiên, nước này đang bỏ trống thị trường nguyên liệu, họ đang tập trung vào sản xuất các sản phẩm hoàn chỉnh, đặc biệt là các mặt hàng có giá trị cao. Vì vậy, các nhà nhập khẩu Trung Quốc đã phải phụ thuộc nhiều vào nguồn cung cấp sợi bông của Ấn Độ, qua đó, họ phải tăng cường nhập khẩu nguyên liệu dệt may từ Ấn Độ".

Xuất khẩu là động lực để phát triển trong năm nay, những đơn đặt hàng tiếp tục tăng lên. Trong năm tài chính 2012-13, số lượng sợi bông đăng ký xuất khẩu dự kiến sẽ trên 70.000 tấn một tháng.

Trong năm tài chính 2011-12, Chính phủ đã giới hạn xuất khẩu ở mức 720.000 tấn để đáp ứng nhu cầu sản xuất trong nước, các nhà máy dệt may địa phương đã phải đấu tranh về vấn đề này. Mục tiêu xuất khẩu này đã đạt được gần ba tháng trước, do vậy Chính phủ sẽ không cho phép xuất khẩu thêm nữa. Không có giới hạn đối với sợi xuất khẩu trong năm tài chính 2012.

Theo ông Nair, hạn chế xuất khẩu sợi bông sẽ làm mất đi khoảng 2,2 tỷ USD (110.000 triệu Rubi) từ nguồn thu ngoại tệ xuất khẩu và do người tiêu dùng trong nước phải chịu do giá tăng cao. Do đó, nhiều nhà sản xuất sợi đã buộc phải cắt giảm sản lượng.

Không có thị trường mục tiêu mới, vì sợi được nhập khẩu chủ yếu phục vụ cho sản xuất hàng hóa thành phẩm. Hiện nay, thị trường xuất khẩu lớn của sợi bông là Bangladesh, Trung Quốc, Hồng Kông, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Peru và châu Âu.

"Trong năm năm qua, xuất khẩu sợi bông đã tăng lên và sẽ tiếp tục tăng trong tương lai" một nhà phân tích nhận định.

Một nguồn tin đáng tin cậy cho biết, Chính phủ đã mong muốn thực hiện một chính sách mới đối với bông và sợi bông trước khi bắt đầu của vụ bông mới (bắt đầu vào tháng 10 và kết thúc vào tháng 9).

## **8. Mặt hàng dầu ăn**

### **Xuất khẩu dầu ăn của Ấn Độ trong năm 2011-12 tăng 8,9 %**

Xuất khẩu dầu ăn của Ấn Độ trong năm tài chính 2011-12 kết thúc vào tháng 3 năm 2012 tăng 8,9 % đạt khoảng 5,52 triệu tấn. Thị trường xuất khẩu chủ yếu vẫn là các bạn hàng truyền thống Nhật Bản, Việt Nam và Hàn Quốc.

Trong năm tài chính vừa qua Nhật Bản vẫn là nước nhập khẩu nhiều nhất với gần 1,3 triệu tấn, tiếp đến là Việt Nam nhập khẩu gần 904 nghìn tấn.

Xuất khẩu trong tháng 3 năm 2012 đạt mức 618,2 nghìn tấn so với 579,9 nghìn tấn cùng kỳ năm ngoái.

## **9. Mặt hàng thủy sản**

### **Trung Quốc tạm dừng nhập khẩu thủy sản của Ấn Độ kể từ ngày 01/6/2012**

Trung Quốc cấm nhập khẩu thủy sản của Ấn Độ sau khi quốc gia Nam Á này không được cấp giấy chứng nhận của Tổng cục Quản lý Giám sát Chất lượng, Kiểm tra và Kiểm dịch của Trung Quốc (China's General Administration of Quality Supervision, Inspection and Quarantine - AQSIQ). Ấn Độ đã xuất khẩu khoảng 159.000 tấn thủy sản sang Trung Quốc năm ngoái.

Trung Quốc đã đưa ra các yêu cầu của Tổng cục Quản lý Giám sát Chất lượng, Kiểm tra và Kiểm dịch của Trung Quốc (AQSIQ) từ tháng 5 năm 2011, các điều kiện về kiểm tra và Kiểm dịch chất lượng này khá nghiêm ngặt. Kể từ ngày 01 tháng 6 năm nay, Trung Quốc sẽ chỉ nhập khẩu thủy sản từ các nước đã được AQSIQ cấp giấy chứng nhận.

Đến nay đã có 27 nước được AQSIQ cấp chứng nhận bao gồm 7 quốc gia ở châu Á (Việt Nam, Thái Lan, Pakistan, Nhật Bản, Philippines, Myanmar và Hàn Quốc), 11 quốc gia ở châu Âu, 7 nước ở châu Mỹ, Úc và New Zealand.

Lệnh cấm của Trung Quốc sẽ ảnh hưởng lớn đến ngành công nghiệp thủy sản của Ấn Độ vì Trung Quốc hiện chiếm khoảng 20% xuất khẩu thủy sản của Ấn Độ và 15% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản.

## **10. Mặt hàng thép**

### **Hoa Kỳ áp thuế chống trợ cấp 285,95% đối với mặt hàng thép của Ấn Độ**

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) vừa ra phán quyết sơ bộ áp thuế chống trợ cấp đối với mặt hàng ống thép hàn cacbon HS 7306 nhập khẩu từ Ấn Độ với mức thuế rất cao 285,95% do Chính phủ Ấn Độ và các bị đơn bắt buộc không hợp tác với cơ quan điều tra để trả lời các câu hỏi của Hoa Kỳ. Các bị đơn bắt buộc trong vụ việc này là Lloyds Metals and Engineers Ltd và Zenith Birla Ltd.

Bảng mức thuế chống trợ cấp đối với một số nhà sản xuất/xuất khẩu của Ấn Độ

| Nhà sản xuất/xuất khẩu          | Mức thuế (%) |
|---------------------------------|--------------|
| Lloyds Metals and Engineers Ltd | 285,95       |
| Zenith Birla Ltd                | 285,95       |
| Các nhà sản xuất khác           | 285,95       |

Trước đó, ngày 22 tháng 11 năm 2011, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã ban hành quyết định điều tra sơ bộ vụ việc chống trợ cấp đối với một số mặt hàng thép nhập khẩu từ Ấn Độ, Việt Nam, O Man và Tiểu vương quốc Ả rập.

Phán quyết sơ bộ khẳng định Ấn Độ và Việt Nam đã trợ cấp cho mặt hàng ống thép hàn cacbon, trong khi đó Oman và Tiểu vương quốc Ả rập trợ cấp ít hoặc không trợ cấp cho các nhà sản xuất thép. Chính phủ và các bị đơn bắt buộc ở Việt Nam đã

hợp tác tốt với cơ quan điều tra, trả lời đầy đủ và đúng thời hạn các câu hỏi của DOC và ITC, đồng thời khẳng định Việt Nam không trợ cấp cho các nhà sản xuất các sản phẩm này, mức thuế đối với các sản phẩm này xuất khẩu từ Việt Nam rất thấp 8,06%.

Quyết định cuối cùng về vụ việc dự kiến sẽ được đưa ra trong tháng 8 năm 2012.

Năm 2011, Hoa Kỳ đã nhập khẩu khoảng 64,5 triệu USD các sản phẩm ống thép từ Ấn Độ, và 50,1 triệu USD từ Việt Nam./.